

Số: /TTr-UBND

Lai Châu, ngày tháng năm 2022

TỜ TRÌNH
Về việc bầu bổ sung Ủy viên Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu
nhiệm kỳ 2021-2026

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh Lai Châu.

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 08/2016/NĐ-CP ngày 25/01/2016 của Chính phủ quy định số lượng Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân và quy trình, thủ tục bầu, từ chức, miễn nhiệm, bãi nhiệm, điều động, cách chức thành viên Ủy ban nhân dân; Nghị định số 115/2021/NĐ-CP ngày 16/12/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 08/2016/NĐ-CP ngày 25/01/2016 của Chính phủ;

Căn cứ Thông báo số 85-TB/BCSD ngày 15/8/2022 của Ban Cán sự Đảng UBND tỉnh Thông báo kết luận của Ban Cán sự Đảng UBND tại cuộc họp ngày 12/8/2022;

Để đảm bảo công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành của Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định của Luật Tổ chức chính quyền địa phương, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XV, nhiệm kỳ 2021-2026 xem xét, bầu bổ sung Ủy viên Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu nhiệm kỳ 2021-2026 như sau:

1. Ông Hán Đức Nhu

- Sinh ngày 09/11/1972; Dân tộc: Kinh.
- Quê quán: Xã Gia Thanh, huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ.
- Ngày vào Đảng Cộng sản Việt Nam: 22/12/1994; ngày chính thức: 22/12/1995.

- Trình độ văn hoá: 12/12.
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân, ngành chỉ huy tham mưu.
- Trình độ Lý luận chính trị: Cao cấp.
- Chứng chỉ Ngoại ngữ: Tiếng anh B1.
- Chức vụ hiện nay: Chỉ huy trưởng Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh Lai Châu.
- Tóm tắt quá trình công tác:
 - + Từ tháng 9/1991 đến tháng 3/1992: Chiến sỹ, Tiểu đoàn 8, Trung đoàn 98, Sư đoàn 316, Quân khu 2.
 - + Từ tháng 4/1992 đến tháng 5/1993: Học viên, Trường Quân sự Quân khu 2.
 - + Từ tháng 6/1993 đến tháng 7/1998: Trung đội trưởng, Đại đội 11, Tiểu đoàn 6, Trung đoàn 148, Sư đoàn 316, Quân khu 2.
 - + Từ tháng 8/1998 đến tháng 7/1999: Phó Đại đội trưởng, Đại đội 11, Tiểu đoàn 6, Trung đoàn 148, Sư đoàn 316, Quân khu 2.
 - + Từ tháng 8/1999 đến tháng 10/2003: Phó Bí thư Chi bộ, Đại đội trưởng, Đại đội 10, Tiểu đoàn 6, Trung đoàn 148, Sư đoàn 316, Quân khu 2.
 - + Từ tháng 11/2003 đến tháng 7/2004: Trợ lý Tác huấn, Trung đoàn 148, Sư đoàn 316, Quân khu 2.
 - + Từ tháng 8/2004 đến tháng 9/2005: Phó Tiểu Đoàn trưởng, Tiểu đoàn 6, Trung đoàn 148, Sư đoàn 316, Quân khu 2.
 - + Từ tháng 10/2005 đến tháng 4/2008: Đảng uỷ viên Trung đoàn, Tiểu Đoàn trưởng, Tiểu đoàn 7, Trung đoàn 98, Sư đoàn 316, Quân khu 2.
 - + Từ tháng 5/2008 đến tháng 9/2011: Trợ lý Tuyên huấn, Phòng Tham mưu, Sư đoàn 316, Quân khu 2.
 - + Từ tháng 10/2011 đến tháng 9/2012: Đảng uỷ viên Trung đoàn, Tiểu Đoàn trưởng, Tiểu đoàn 6, Trung đoàn 148, Sư đoàn 316, Quân khu 2.
 - + Từ tháng 10/2012 đến tháng 5/2014: Đảng uỷ viên Trung đoàn, Phó tham mưu trưởng Trung đoàn 174, Sư đoàn 316, Quân khu 2.

+ Từ tháng 6/2014 đến tháng 9/2016: Đảng uỷ viên Trung đoàn, Phó Trung đoàn trưởng, Trung đoàn 174, Sư đoàn 316, Quân khu 2.

+ Từ tháng 10/2016 đến tháng 11/2017: Phó Bí thư Đảng uỷ, Trung đoàn trưởng Trung đoàn 174, Sư đoàn 316, Quân khu 2.

+ Từ tháng 12/2017 đến tháng 02/2019: Đảng uỷ viên Sư đoàn, Phó Tham mưu trưởng, Sư đoàn 316, Quân khu 2.

+ Từ tháng 3/2019 đến tháng 02/2020: Đảng uỷ viên Sư đoàn, Phó Sư đoàn trưởng kiêm Tham mưu trưởng, Sư đoàn 316, Quân khu 2.

+ Từ tháng 3/2020 đến tháng 5/2022: Đảng uỷ viên Bộ Tham mưu, Trưởng phòng quân huấn, Bộ Tham mưu, Quân khu 2.

+ Từ tháng 6/2022 đến nay: Chỉ huy trưởng Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Lai Châu.

2. Ông Vương Thế Mẫn

- Sinh ngày 29/6/1975; Dân tộc: Kinh.

- Quê quán: Xã Lê Lợi, huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình.

- Ngày vào Đảng Cộng sản Việt Nam: 28/5/2003; ngày chính thức: 28/5/2004.

- Trình độ văn hoá: 12/12.

- Trình độ chuyên môn: Đại học, chuyên ngành: Nông nghiệp; Thạc sỹ, chuyên ngành: Khoa học cây trồng.

- Trình độ Lý luận chính trị: Cao cấp.

- Quản lý nhà nước: Chuyên viên cao cấp.

- Chứng chỉ Ngoại ngữ: Tiếng anh B1.

- Chứng chỉ Tin học: Ứng dụng Công nghệ thông tin cơ bản.

- Chức vụ hiện nay: Chánh Văn phòng UBND tỉnh.

- Tóm tắt quá trình công tác:

+ Từ tháng 9/1997 đến tháng 02/2002: Chuyên viên Ban phong trào Tỉnh đoàn Lai Châu.

+ Từ tháng 3/2002 đến tháng 12/2002: Phó Trưởng Ban phong trào Tỉnh đoàn Lai Châu.

+ Từ tháng 01/2003 đến tháng 8/2004: Trưởng Ban phong trào Tỉnh đoàn Lai Châu.

+ Từ tháng 09/2004 đến tháng 7/2011: Phó Bí thư Tỉnh đoàn Lai Châu.

+ Từ tháng 08/2011 đến tháng 6/2014: Phó Giám đốc Sở Lao động - Thương binh xã hội.

+ Từ tháng 7/2014 đến tháng 11/2019: Ủy viên Ban Thường vụ Huyện ủy, Phó Chủ tịch UBND huyện Than Uyên nhiệm kỳ 2016-2021.

+ Từ tháng 12/2019 đến tháng 6/2021: Ủy viên Ban Thường vụ Huyện ủy, Phó Chủ tịch UBND huyện Phong Thổ nhiệm kỳ 2016-2021.

+ Từ tháng 7/2021 đến ngày 25/7/2022: Phó Bí thư huyện ủy, Chủ tịch UBND huyện Phong Thổ nhiệm kỳ 2021-2026.

+ Từ ngày 26/7/2022 đến nay: Chánh Văn phòng UBND tỉnh Lai Châu.

Kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- TT. Tỉnh ủy (b/c);
- TT. HĐND tỉnh;
- Các đại biểu Quốc hội khóa XV tỉnh Lai Châu;
- Các đại biểu HĐND tỉnh khóa XV;
- Chủ tịch và các PCTUBND tỉnh;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, TH.

CHỦ TỊCH

Trần Tiến Dũng